

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(cấp lần đầu: ngày 12 tháng 9 năm 2016)

(điều chỉnh lần thứ 01: ngày tháng năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 287/TTr-STC ngày 13/6/2025; Báo cáo kết quả thẩm định số 286/BC-STC ngày 13/6/2025 và Hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh tại Cụm công nghiệp Cư Kuin, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk của Công ty cổ phần phân bón Tây Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh tại Cụm công nghiệp Cư Kuin, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk của Công ty cổ phần phân bón Tây Nguyên như sau:

1. Nội dung điều chỉnh 1: Nội dung thông tin về Nhà đầu tư quy định tại Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần phân bón Tây Nguyên; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6001266250 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk (nay là Sở Tài chính) cấp lần đầu ngày 07/02/2012 và thay đổi lần thứ 6 ngày 04/4/2024.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN01 Cụm Công nghiệp Cư Kuin, Xã Dray Bông, Huyện Cư Kuin, Tỉnh Đắk Lắk”.

2. Nội dung điều chỉnh 2: Nội dung Tên dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ - vi sinh Tây Nguyên”

3. Nội dung điều chỉnh 3: Nội dung Mục tiêu dự án quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh cho cây trồng trong nông nghiệp, công suất thiết kế 410 tấn/ngày (tương đương sản lượng khoảng 147.600 tấn/năm)”

4. Nội dung điều chỉnh 4: Nội dung Quy mô dự án quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Công suất thiết kế: 410 tấn/ngày (tương đương sản lượng khoảng 147.600 tấn/năm), bao gồm các hạng mục đầu tư: Nhà xưởng sản xuất, khu sản xuất, nhà kho sản phẩm, nhà làm việc, nhà nghỉ công nhân - bếp ăn, nhà bảo vệ, đài nước, khu nghiên cứu vi sinh, nhà đóng sản phẩm mẫu, Nhà điều hành, kho sản phẩm, hồ nước, sân bê tông và khu ủ ngoài trời, bãi đậu xe máy, đường nội bộ, hạ tầng kỹ thuật và các công trình phụ trợ khác”

5. Nội dung điều chỉnh 5: Nội dung Tổng vốn đầu tư của dự án quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tổng vốn đầu tư: 109.736.320.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ chín tỉ, bảy trăm ba mươi sáu triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó:

- Vốn đã đầu tư hoàn thành: 30.236.320.000 đồng;

- Vốn đầu tư mở rộng: 79.500.000.000 đồng.

Nguồn vốn đầu tư phần mở rộng:

- Vốn tự có và vốn góp: 28.000.000.000 đồng, chiếm 35%/tổng vốn đầu tư mở rộng;

- Vốn vay ngân hàng: 51.500.000.000 đồng, chiếm 65%/tổng vốn đầu tư mở rộng”.

6. Nội dung điều chỉnh 6: Nội dung Tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“- Tiến độ thực hiện quy mô dự án tại quyết định 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016: Đã hoàn thành năm 2020.

- Tiến độ xây dựng, hoàn thành công trình quy mô dự án mở rộng: 24 tháng (kể từ ngày quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư), trong đó:

+ Thời gian chuẩn bị thủ tục đầu tư: 10 tháng;

+ Thời gian thi công xây dựng và hoàn thành công trình: 14 tháng”

7. Nội dung điều chỉnh 7: Nội dung Ưu đãi đầu tư quy định tại Điều 2

Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành”.

8. Các nội dung khác không điều chỉnh thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc Công ty cổ phần phân bón Tây Nguyên triển khai Dự án và hoàn thành đúng tiến độ yêu cầu; kịp thời xử lý theo quy định trong trường hợp phát hiện đơn vị vi phạm pháp luật về đầu tư.

2. UBND huyện Cư Kuin (hoặc xã mới sau khi sắp xếp):

- Triển khai các thủ tục đất đai, xây dựng môi trường và các thủ tục khác có liên quan để làm cơ sở cho Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

- Theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về đất đai, môi trường, xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan khi triển khai thực hiện Dự án.

3. Các Sở, ngành và các đơn vị khác có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Dự án theo chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Trong quá trình thực hiện Dự án phải đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật liên quan khác; bố trí đủ vốn chủ sở hữu và vốn huy động theo đúng quy định của pháp luật để thực hiện Dự án theo tiến độ quy định.

- Lập Giấy phép môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật trước khi triển khai thực hiện Dự án; Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường theo đúng quy định. Chỉ được triển khai việc đầu tư, xây dựng dự án sau khi giấy phép môi trường được phê duyệt;

- Thực hiện đúng cam kết về bảo vệ môi trường, khi khai thác, vận hành Dự án. Sau khi Hệ thống xử lý nước thải tập trung của Cụm công nghiệp hoàn thiện và đi vào vận hành, Nhà đầu tư có trách nhiệm đấu nối nước thải của Dự án vào Hệ thống xử lý nước thải tập trung của Cụm công nghiệp;

- Tiến hành ký thỏa thuận bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Tài chính theo quy định của pháp luật về đầu tư và thực hiện nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực, chính xác các thông tin, số liệu, nội dung tại hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án và các văn bản

gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chịu trách nhiệm về hoạt động đầu tư kinh doanh của Dự án.

- Hoàn tất thủ tục về đầu tư, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật liên quan khác trước khi triển khai thực hiện dự án; Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư gửi về Sở Tài chính theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định chủ trương đầu tư số 2660/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh.

2. Giám đốc Sở Tài chính, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Công ty cổ phần phân bón Tây Nguyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho Công ty cổ phần phân bón Tây Nguyên một (01) bản và một (01) bản được lưu tại UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (bản giấy);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, NNMT, XD, CT;
- Chi cục Thuế khu vực XIV;
- UBND huyện Cư Kuin;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: CNXD, NNMT;
- Lưu: VT, KTTH (td 03b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn